

## TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Lê Thị Hoài Chung <sup>(1)</sup>, Thái Văn Thành <sup>(2)</sup>

<sup>1</sup> Trường Chính trị tỉnh Nghệ An

<sup>2</sup> Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An

Ngày nhận bài 01/3/2022, ngày nhận đăng 31/5/2022

DOI <https://doi.org/10.56824/vujs.2022ed02>

**Tóm tắt:** Để đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hội nhập quốc tế trong bối cảnh hiện nay, quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trong các cơ sở giáo dục là hết sức cần thiết và cấp bách. Yếu tố cơ bản để quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trong các cơ sở giáo dục đạt hiệu quả là năng lực quản lý hoạt động của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục nói chung, trong đó có đội ngũ quản lý trường trung học cơ sở. Trên cơ sở nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh, bài viết đề xuất quy trình tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em cho cán bộ quản lý trường trung học cơ sở.

**Từ khóa:** Năng lực quản lý; giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục; cán bộ quản lý giáo dục.

### 1. Đặt vấn đề

Năng lực quản lý hoạt động giáo dục là yếu tố quan trọng trong tổ chức, chỉ đạo các hoạt động giáo dục đạt chất lượng và hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo Nghị quyết 29 NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XI (2013), trở thành mục tiêu và nhiệm vụ quan trọng trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (2018) ở nước ta. Yêu cầu đặt ra cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) là phải có kỹ năng quản lý chuyên nghiệp, bài bản để hoàn thành nhiệm vụ giáo dục được giao trong đó có nhiệm vụ giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục (XHTD) cho học sinh (HS) đáp ứng yêu cầu thực tiễn cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý giáo dục thuộc nhóm các chương trình bồi dưỡng trong cơ sở giáo dục nói chung, trường trung học cơ sở (THCS) nói riêng được bố trí giảng dạy hàng năm cho đội ngũ CBQL cấp trường THCS. Chương trình có thể được lồng ghép vào các chương trình bồi dưỡng quản lý khác dành cho CBQL trường THCS.

Trong những năm gần đây, XHTD lứa tuổi HS đã và đang trở thành vấn đề nổi cộm, gây nhiều bức xúc trong dư luận xã hội, diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, quy trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục cho CBQL trường THCS là rất cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

### 2. Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

##### 2.1.1. Bồi dưỡng

Theo từ điển Bách khoa Việt Nam, bồi dưỡng “là quá trình cập nhật, bổ sung kiến

thức, kỹ năng, thái độ nhằm nâng cao năng lực trình độ nghề nghiệp”. Tuy nhiên, khái niệm bồi dưỡng còn có những cách hiểu khác nhau.

Theo Trần Khánh Đức (2014), bồi dưỡng: “là quá trình cập nhật kiến thức và kỹ năng còn thiếu hoặc đã lạc hậu trong một cấp học, bậc học và thường được xác nhận bằng một chứng chỉ”. Nhiều tác giả lại quan niệm bồi dưỡng là nâng cao nghề nghiệp, làm cho người được bồi dưỡng giỏi hơn, tốt hơn. Quá trình này là một khâu tiếp nối quá trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

Theo nghĩa rộng, bồi dưỡng là quá trình đào tạo nhằm trang bị tri thức, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ... Quá trình này được thực hiện trong phạm vi từ gia đình, nhà trường tới toàn xã hội.

Theo nghĩa hẹp, bồi dưỡng là thể hiện một quá trình trải qua việc đào tạo, giáo dục nhằm nâng cao kiến thức mới cho những cán bộ, công chức được giữ chức vụ hoặc đang thực thi công tác một bậc, ngành nào đó để đạt yêu cầu đề ra. Sau khi hoàn thành hoạt động bồi dưỡng, họ sẽ được cấp quyết định hoặc chứng chỉ ghi nhận kết quả đó.

Như vậy, chúng ta có thể hiểu: Bồi dưỡng là quá trình cập nhật, bổ túc thêm một số kiến thức, kỹ năng cần thiết, nâng cao hiểu biết sau khi đã được đào tạo cơ bản, cung cấp thêm những kiến thức chuyên ngành, mang tính ứng dụng trong hoạt động.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS là quá trình hoàn thiện hệ thống kỹ năng quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho CBQL đáp ứng yêu cầu của giáo dục phòng, chống XHTD cho HS trong những điều kiện nhất định.

### *2.1.2. Xâm hại tình dục trẻ em*

Theo tài liệu của Tổ chức Tầm nhìn thế giới Việt Nam: “Xâm hại tình dục là khi một người nào đó lôi kéo một trẻ tham gia vào hoạt động tình dục, bằng cách sử dụng quyền lực để ép buộc trẻ hoặc lợi dụng lòng tin của trẻ. XHTD trẻ em bao gồm tất cả những hành vi tình dục không mong muốn. Có thể bao gồm cả các hành vi động chạm hay thậm chí không động chạm. XHTD trẻ em bao gồm: làm phim, ảnh trẻ em có tính chất xâm hại trẻ em; ép buộc trẻ em xem hay tham gia các hành vi tình dục, hoặc ép buộc trẻ em quan hệ tình dục hoặc tham gia vào những hành vi tình dục với trẻ em hoặc người lớn khác” (Tổ chức Tầm nhìn thế giới Việt Nam, 2014).

### *2.1.3. Quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở*

Các tác giả Rheingold, A. A., Zajac, K., & Patton, M (2012, tr. 422-436), cho rằng, trong quá trình triển khai chương trình phòng, chống XHTD trẻ em phải chú ý đến khâu tổ chức, chỉ đạo.

Đối với quản lý hoạt động giáo dục cấp vi mô, tác giả Trần Kiêm (2006) cho rằng: “Quản lý hoạt động giáo dục được hiểu là hệ thống những tác động tự giác, có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật của chủ thể quản lý đến tập thể GV, công nhân viên, tập thể HS, cha mẹ HS và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục của nhà trường”.

Theo Nguyễn Thanh Hùng, Phạm Thị Thuý Hằng (2019), khi nghiên cứu Mô hình quản lý chất lượng hoạt động giáo dục phòng ngừa XHTD cho HS phổ thông nhận thấy còn thiếu sự quan tâm thực hiện các nghiên cứu về quản lý chất lượng hoạt động giáo dục phòng ngừa XHTD cho HS trong nhà trường phổ thông. Trong thời gian gần đây, việc áp

dụng các mô hình quản lý chất lượng vào lĩnh vực giáo dục đã được khởi xướng và ngày càng trở thành xu hướng chung trong quản lý giáo dục. Nghiên cứu cũng cho thấy, nếu nhà quản lý đề cao vai trò của GV thì chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục sẽ tăng lên. Ngoài ra, nhà quản lý giáo dục có nhận thức đầy đủ về chất lượng và quản lý chất lượng để đưa ra những chính sách phù hợp cho nhà trường sẽ đóng vai trò quyết định đến chất lượng giáo dục.

Như vậy quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra/đánh giá của lãnh đạo nhà trường tới quá trình giáo dục phòng, chống XHTD cho HS; giúp cho HS có kiến thức, kỹ năng, thái độ phòng, chống XHTD, nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện HS THCS. Quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS được thực hiện thông qua bốn chức năng cơ bản: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá.

## **2.2. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em cho cán bộ quản lý trường trung học cơ sở**

### *2.2.1. Xác định nhu cầu bồi dưỡng*

Để xác định nhu cầu bồi dưỡng của CBQL trường THCS, phòng GD&ĐT cần phân tích thực trạng năng lực quản lý, điều hành của CBQL các trường một cách chính xác, khách quan chỉ ra những điểm yếu, điểm mạnh để xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng phù hợp. Từ đó, giúp CBQL trường THCS nhận thức được vai trò của họ trong công tác quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

### *2.2.2. Xác định mục tiêu bồi dưỡng*

Mục tiêu bồi dưỡng là thành tố định hướng, quy định việc lựa chọn nội dung, chương trình, phương pháp, hình thức và là cơ sở để đánh giá chất lượng quá trình bồi dưỡng.

Mục tiêu tổng quát của chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD trẻ em cho đội ngũ CBQL trường THCS là giúp CBQL bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ trong quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động này.

### *2.2.3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng*

Căn cứ hướng dẫn của cấp trên, nhu cầu thực tế, kế hoạch năm học, các yếu tố đảm bảo, phòng GD&ĐT chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho CBQL trường THCS hàng năm, bao gồm: mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng; thời gian, kinh phí, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan làm cơ sở cho việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng. Kế hoạch bồi dưỡng bao gồm: nhu cầu cần bồi dưỡng của CBQL; nội dung, chương trình, phương thức, hình thức, tài liệu bồi dưỡng phù hợp; lựa chọn giảng viên là người am hiểu chuyên sâu về kiến thức và thành thạo về kỹ năng phương pháp trong lĩnh vực; xây dựng kinh phí, đề xuất thời gian, địa điểm bồi dưỡng. Các bước lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng như sau:

Bước 1. Xác định nhu cầu cần bồi dưỡng của từng CBQL: Phân tích nhu cầu của CBQL và khả năng để xác định mục tiêu của kế hoạch bồi dưỡng. Xác định các đối tượng cụ thể cần bồi dưỡng

Bước 2. Định hướng lựa chọn nội dung, chương trình, phương pháp bồi dưỡng phù hợp; lựa chọn giảng viên (là người am hiểu chuyên sâu về kiến thức và thành thạo về kỹ năng, phương pháp quản lý hoạt động giáo dục); hình thức tổ chức (hội thảo chuyên đề,

mời chuyên gia, xây dựng giờ học mẫu, hoạt động ngoại khóa tham quan học tập...); Xác định các tiêu chí theo dõi, kiểm tra và đánh giá bồi dưỡng.

Bước 3. Xây dựng kinh phí, đề xuất thời gian, địa điểm bồi dưỡng: dự kiến các nguồn lực để thực hiện bồi dưỡng gồm có tài lực, vật lực, người thực hiện, dự kiến thời gian...

Bước 4. Phê duyệt, ban hành.

#### 2.2.4. Xây dựng nội dung bồi dưỡng

Căn cứ nhu cầu, mục tiêu bồi dưỡng, chúng tôi xây dựng nội dung bồi dưỡng bao gồm hệ thống các kỹ năng:

Kỹ năng 1. Kỹ năng chỉ đạo việc tích hợp kế hoạch giáo dục phòng, chống XHTD cho HS trong kế hoạch giáo dục của trường THCS.

Kỹ năng 2. Kỹ năng chỉ đạo việc xây dựng nội dung, tài liệu giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS theo hướng thiết kế thành các chủ đề học tập.

Kỹ năng 3. Kỹ năng chỉ đạo, tổ chức việc đổi mới các phương pháp dạy học trong giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

Kỹ năng 4. Kỹ năng chỉ đạo việc đổi mới các hình thức dạy học thích hợp trong giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS. Chọn hình thức phù hợp khi lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục vào các chủ đề trong môn học, giờ sinh hoạt lớp... theo từng khối lớp.

Kỹ năng 5. Kỹ năng tổng hợp, cập nhật, hệ thống hóa các chính sách, tài liệu về giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

Kỹ năng 6. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để chỉ đạo việc lập và triển khai kế hoạch giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

Kỹ năng 7. Kỹ năng tổ chức bồi dưỡng giáo viên nâng cao năng lực giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

Kỹ năng 8. Kỹ năng phối hợp các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS (nhà trường, gia đình HS, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, chuyên gia...).

Kỹ năng 9. Kỹ năng chia sẻ, tôn trọng, lắng nghe ý kiến, tạo cơ chế để lực lượng giáo dục phát huy tốt vai trò của mình trong hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

Kỹ năng 10. Kỹ năng nghiên cứu, tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới của CBQL, GV và HS về giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS.

#### 2.2.5. Tổ chức hoạt động bồi dưỡng

*Thứ nhất*, về phương pháp bồi dưỡng.

Có thể tập trung học viên là CBQL các trường THCS theo cụm trường, thành từng đợt để bồi dưỡng trực tiếp, đồng thời khuyến khích CBQL tự bồi dưỡng và học tập chia sẻ giữa các trường. Từ đó, quy trình bồi dưỡng CBQL trường THCS có thể bắt đầu như sau: (1) Phòng GD&ĐT gửi tài liệu bồi dưỡng, hướng dẫn sơ bộ cho CBQL các trường THCS về nội dung tài liệu; CBQL các trường tự nghiên cứu tài liệu bồi dưỡng; (2) Phòng GD&ĐT gửi giấy mời tập trung học viên để giảng viên tập huấn, tổ chức thảo luận những nội dung chưa rõ, chưa thống nhất; phân tích, giải đáp những nội dung chưa rõ hoặc chưa thống nhất; (3) Tham quan học tập mô hình giáo dục phòng, chống XHTD ở một trường THCS; (4) Tổng kết khóa bồi dưỡng.

*Thứ hai, về hình thức tổ chức bồi dưỡng.*

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục, cần tổ chức bồi dưỡng dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú:

- Bồi dưỡng, cập nhật thường xuyên thông qua tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng trong thực tiễn công tác quản lý, giảng dạy. Đây là cách bồi dưỡng cơ bản nhất mà mỗi cá nhân tự rút ra những bài học kinh nghiệm, khắc phục những mặt còn hạn chế trong thực tiễn công tác theo chương trình, những nội dung gợi ý tự nghiên cứu mà phòng GD&ĐT gửi về; sau đó có thể đánh giá trình độ nhận thức trước - sau tự nghiên cứu thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm.

- Bồi dưỡng theo hình thức từ xa qua trực tuyến.

- Bồi dưỡng tập trung: thông qua tập huấn, hội thảo, các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, tham quan học tập kinh nghiệm quản lý hoạt động của một số trường trong huyện, trong tỉnh và các tỉnh khác. Nhằm bồi dưỡng một cách có hệ thống để nâng cao trình độ cho đội ngũ CBQL.

#### 2.2.6. Đánh giá kết quả bồi dưỡng

Các nội dung cần đánh giá kết quả bồi dưỡng bao gồm: (1) Nhận thức của CBQL trường THCS về các vấn đề được bồi dưỡng; (2) Khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng vào thực tế quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS; (3) Công tác tổ chức bồi dưỡng, ưu điểm, hạn chế, đề xuất về cách thức tổ chức, nội dung, phương pháp, hình thức, tài liệu, hậu cần....

Về hình thức đánh giá: Tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng thông qua bài kiểm tra hoặc viết thu hoạch, báo cáo chuyên đề; có đánh giá đầu vào và đầu ra để so sánh hiệu quả công tác bồi dưỡng.

### 3. Kết luận

Quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS THCS đóng vai trò quan trọng trong nhà trường và có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, nhằm tạo ra và duy trì một môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn góp phần bảo vệ HS khỏi nguy cơ bị XHTD. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD trẻ em cho đội ngũ quản lý trường THCS là vô cùng cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS trong bối cảnh hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*. Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT, ngày 17 tháng 4 năm 2020 Ban hành Kế hoạch Hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025.*
- Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI.* Hà Nội: NXB Giáo dục.
- Nguyễn Thanh Hùng, Phạm Thị Thuý Hằng (2019). Mô hình quản lý chất lượng hoạt động giáo dục phòng ngừa xâm hại tình dục cho học sinh phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, số 459, tr. 9-15.
- Trần Kiểm (2006). *Tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục.* Hà Nội: NXB Đại học sư phạm.
- Bùi Thị Loan (2021). *Giáo dục phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh tiểu học theo tiếp cận kỹ năng sống.* Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- Rheingold, A. A., Zajac K., Patton. M. (2012). Feasibility and Acceptability of a Child Sexual Abuse Prevention Program for Childcare Professionals: Comparison of a Web-Based and in-Person Training. *Journal Child Sex Abus* 21, No. 4. <https://doi.org/10.1080/10538712.2012.675422>.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An (2020). *Báo cáo nhiệm kỳ 2015-2020.*
- Tỉnh ủy Nghệ An (2021). *Báo cáo 61/BCTU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong tình hình mới: Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An.*
- Tổ chức Tầm nhìn thế giới Việt Nam (2014). *Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em - Hướng dẫn thảo luận với cán bộ cộng đồng.* Hà Nội: Tầm nhìn thế giới Việt Nam.
- Phạm Thị Thuý (2017). *Cẩm nang phòng tránh xâm hại cho con.* TP. Hồ Chí Minh: NXB Tổng hợp.
- Văn phòng Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực (2021). Phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm mại dâm, Hiv/Aids và tệ nạn xã hội trong trường học. *Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia.*

## SUMMARY

### **TRAINING TO IMPROVE THE MANAGEMENT CAPACITY OF EDUCATIONAL ACTIVITIES FOR CHILDREN SEXUAL VIOLATION PREVENTING IN SECONDARY SCHOOL FOR MANAGEMENT OFFICERS**

**Le Thi Hoai Chung <sup>(1)</sup>, Thai Van Thanh <sup>(2)</sup>**

*<sup>1</sup> Politics School of Nghe An Province*

*<sup>2</sup> Nghe An Department of Education and Training*

Received on 01/3/2022, accepted for publication on 31/5/2022

To meet the requirements of innovation, improve the quality of comprehensive education, and integrate internationally in the current context, the management of educational activities to prevent and combat sexual abuse of students in educational institutions is extremely necessary and urgent. The basic factor to achieve effective management of educational activities to prevent sexual abuse of students in educational institutions is the management capacity of educational administrators in general, including the secondary school management team. Based on the improvement of the quality of educational activities on prevention and combating sexual abuse for students, the article proposes the process of organizing training to improve the management capacity for secondary school administrators.

**Keywords:** Management capacity; educational activities on prevention and combat of sexual abuse; educational administrators.